TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2018/HS-ST
Ngày 27-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo**.**
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Hồng.
2. Ông Nguyễn Văn Gạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Phương Thùy.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Quân – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2018/QĐXXST-HS ngày 08/11/2018 đối với bị cáo:

Ngô Trường H (Tên gọi khác: Không), sinh ngày: 15/5/1965 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô K (c) và bà Phạm Thị Q (c); vợ là Lê Thị V, sinh năm 1966, có 03 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Nguyễn Xuân M, sinh năm: 1963. Trú tại: Thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Lê Thị V, sinh năm: 1966. Trú tại: Thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

Ông Ngô Trường Đ, sinh năm: 1993. Trú tại: Thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

Ông Đặng Chí K, sinh năm: 1937. Trú tại: Tổ X, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm: 1945. Trú tại: đường N, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

Bà Trần Thị D, sinh năm: 1966. Trú tại: Thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Ngô Trường H:

Ông Nguyễn Văn L – Luật sư Văn phòng luật sư T. Địa chỉ: đường N, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

Ông Nguyễn Ngọc C – Luật sư Văn phòng luật sư Tân Hòa. Địa chỉ: đường N, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

Người làm chứng:

Ông Bùi K, sinh năm: 1984. Trú tại: Tổ X phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

Ông Phạm Sỹ H, sinh năm: 1959. Trú tại: Thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

Ông Phan Công H, sinh năm: 1977. Trú tại: Thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

Ông Lê Văn T. Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

Ông Trần Văn V. Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị T. Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

Ông Trần Quốc T. Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản án dân sự phúc thẩm số 84/2015/DS-PT ngày 30.12.2015 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã tuyên buộc ông Ngô Trường H và Lê Thị V phải trả lại cho ông Đặng Chí K 24m^2 tại thôn T, xã H (phần đất mà ông H đã mượn) và buộc ông Ngô Trường H và bà Lê Thị V phải tháo dỡ toàn bộ cây cối và vật kiến trúc xây dựng, trả lại đất trống cho ông Đặng Chí K. Do vợ chồng ông H và bà V không đồng ý với bản án phúc thẩm số 84 ngày 30 /12/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã tuyên, nên làm đơn đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đến Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng nhưng không được chấp nhận. Ngày 13.2.2017, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có thông báo số 22 trả lời: " Tòa án cấp phúc thẩm chỉ chấp nhận ông H, bà V có quyền sử dụng diện tích đã chuyện nhượng của ông K là 120m (4m x 30); buộc ông bà phải tháo dỡ toàn bộ cây cối, vật kiến trúc trả lại cho ông K diện tích đất còn lại là có căn cứ, đúng pháp luật".

Vì vợ chồng ông H không tự nguyện thi hành án nên ngày 15.6.2018, Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang tiến hành cưỡng chế phần diện tích 24m^2 mà vợ

chồng ông Ngô Trường H đã mượn của ông Đặng Chí K. Sau đó ông M cho người đến tháo dỡ kiến trúc và cây cối phía sau phần đất tiếp giáp còn lại đã mua của ông K. Tuy nhiên ông H không đồng ý và báo cơ quan Công an đến làm việc nên ông M dừng lại không tháo dỡ nữa. Sau đó ông M yêu cầu ông H tự tháo dỡ để trả lại đất cho mình nhưng không được, ông M đã làm đơn báo cáo gửi đến chính quyền địa phương để xin được tháo dỡ.

Đến khoảng 8 giờ ngày 24.6.2018 ông Nguyễn Xuân M cùng một số người nhà đến tháo dỡ toàn bộ phần xây dựng phía sau liền kề với phần đất 24m^2 đã bị cưỡng chế nơi mà ông H đang kinh doanh buôn bán. Thấy vậy ông H đã điện báo công an đến làm việc. Khi công an đến làm việc yêu cầu ông Nguyễn Xuân M dừng việc tháo dỡ, ông M chấp hành và được mời sang quán nước bên cạnh của ông T cạnh đó để làm việc. Trong lúc cơ quan Công an đang lập biên bản làm việc với ông M thì ông H cầm trên tay một cây túyp sắt dài 35,5cm, đường kính 2,7cm được quấn xung quanh bằng giấy và băng keo từ bên nhà mình đi sang quán nước của ông T nơi Công an đang làm việc đánh một cái vào đầu của ông M gây thương tích. Hậu quả: ông Nguyễn Xuân M bị thương tích ở vùng đầu và bị chấn động não.

Tại bản kết luân giám định pháp y về thương tích số 195/TgT ngày 10.8.2018 của Trung tâm giám định pháp y TP. Đà Nẵng kết luận thương tích của ông Nguyễn Xuân M là:

+ Chấn động não điều trị ổn định tỷ lệ là 04 %.

+ Vết thương nằm ngang góc trán phải vết 1 là 03 %.

+ Vết thương vùng trán phải không rõ hình dạng vết 2 là 12 %

Căn cứ vào hồ sơ bệnh án và lời khai của ông Nguyễn Xuân M thì vết thương số 2 xếp 12% là do bị té ngã vào ngày 03.7.2018 tại bệnh viện Đà Nẵng nên tổng tỷ lệ thương tích là 07%.

Ông Nguyễn Xuân M có đơn yêu cầu khởi tố hình sự.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKSHHV ngày 01/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Ngô Trường H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Ngô Trường H đề nghị HĐXX tuyên bố Ngô Trường H phạm tội "Cố ý gây thương tích" và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s, v khoản 1, 2 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngô Trường H từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của người bị hại buộc bị cáo Ngô Trường H phải bồi thường cho ông Nguyễn Xuân M số tiền 52.396.600 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cây tuýp sắt dài 35,5cm, đường kính 2,7cm.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Ngô Trường H luật sư Nguyễn Văn L phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Trường H, luật sư cho rằng nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo H gây thương tích cho ông M là do hành vi trái pháp luật của ông M, mặc dù Công an đến làm việc nhưng không ngăn chặn hành vi của ông M và người nhà ông M và ông M có những lời lẽ xúc phạm bị cáo H, dỡ tài sản bị cáo H gây thương tích cho con trai bị cáo H làm cho bị cáo H bức xúc lâm vào trạng thái tinh thần bị kích động mạnh thuộc trường hợp phạm tội được quy định tại khoản 1 Điều 135 Bộ luật Hình sự. Đề nghị HĐXX chuyển tội danh của bị cáo H là tội cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh quy định tại khoản 1 Điều 135 Bộ luật Hình sự, đề nghị HĐXX trả hồ sơ điều tra bổ sung để làm rõ hành vi trái pháp luật của ông M và người nhà ông M. Về trách nhiệm dân sự: đề nghị HĐXX xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Ngô Trường H luật sư Nguyễn Ngọc C phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Trường H, luật sư cho rằng hành vi của bị cáo H gây thương tích cho ông M là vi phạm pháp luật nhưng không đồng ý với cáo trạng và bản luận tội của Viện kiểm sát vì nguyên nhân dẫn đến gây thương tích là do ông M cũng có một phần lỗi, đến tháo dỡ vật kiến trúc của bị cáo H trên phần đất không thuộc quyền sử dụng của ông M, ông M đưa người đến hủy hoại tài sản của ông H và gây thương tích cho ông H, khi Công an đến làm việc không yêu cầu ông M ngừng việc tháo dỡ, đồng thời lúc này bị cáo H nghe ông M nói "Tụi bây cứ đập, có chi tao chịu". Đề nghị HĐXX xem xét việc truy tố bị cáo H theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là chưa đúng. Diễn biến hành vi của bị cáo H là phù hợp với mô tả quy định tại khoản 1 Điều 135 Bộ luật hình sự. Việc điều tra, truy tố bị cáo H là chưa khách quan, chưa phù hợp với tính chất, hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo H, đề nghị HĐXX trả hồ sơ điều tra bổ sung. Về trách nhiệm dân sự: đề nghị HĐXX xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật tương xứng với mức độ thiệt hại bị cáo H gây ra.

Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi bị cáo Ngô Trường H thừa nhận hành vi phạm tội tuy nhiên việc phạm tội là do ông M kích động kinh thần làm cho bị cáo bức xúc, đề nghị HĐXX xem xét hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 135 Bộ luật hình sự.

Người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và yêu cầu bị cáo H phải bồi thường thiệt hại số tiền 52.396.600 đồng.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Ngô Trường H tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có cơ sở để xác định: Vào khoảng 8 giờ 40 phút ngày 24/6/2018 tại quán nước ông T thuộc thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, Ngô Trường H đã có hành vi dùng một cây tuýp sắt đánh vào đầu ông Nguyễn Xuân M gây thương tích với tỷ lệ thương tích với tỷ lệ là 07%. Hành vi của Ngô Trường H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Ngô Trường H là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[3]**Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thì thấy:**

Xuất phát từ việc ông Nguyễn Xuân M cùng một số người nhà đến tháo dỡ toàn bộ phần xây dựng phía sau liền kề với phần đất 24m^2 đã bị cưỡng chế. Thấy vậy, bị cáo H đã gọi điện thoại báo Công an. Công an đến mời các bên làm việc tại quán nước của ông T, lúc này ông M đang trình bày với Công an thì ông H đã dùng một cây túyp sắt là hung khí nguy hiểm đánh một cái vào đầu của ông M gây thương tích chấn động não điều trị ổn định tỷ lệ là 04 %, vết thương nằm ngang góc trán phải vết 1 là 03 %, tổng tỷ lệ thương tích là 7%. Bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến sức khoẻ của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn công cộng tại địa phương. Do vậy, cần phải xét xử một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm răn đe, phòng ngừa và giáo dục đối với bị cáo.

Xét đề nghị của các luật sư bào chữa cho bị cáo Ngô Trường H thì thấy, mặc dù trước đó giữa ông M và bị cáo H có mâu thuẫn trong việc yêu cầu cưỡng chế thi hành án ngày 15/5/2018 và ngày 24/6/2018 ông M cùng người nhà của mình đến tháo dỡ vật kiến trúc của bị cáo H trên phần đất của ông K và khi tháo dỡ làm cho anh Đ bị thương, tuy nhiên khi thấy sự việc xảy ra thì bị cáo H đã bình tĩnh báo

Công an đến làm việc. Khi ông M đang làm việc với Công an, giao nộp tài liệu, chứng cứ thì ông H có hành vi dùng tuýp sắt đánh vào đầu ông M gây thương tích cho ông M, tại thời điểm này bị cáo H không bị kích động về tinh thần. Do đó hành vi bị cáo H là phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Luật sư cho rằng bị cáo H gây thương tích cho ông M trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh và yêu cầu trả hồ sơ điều tra bổ sung là không có cơ sở nên HĐXX không chấp nhận.

[4]**Xét nhân thân của bị cáo thì thấy:**

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ngô Trường H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã công tác trong quân đội 03 năm 6 tháng và có thành tích làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia và được Nhà nước tặng thưởng huân chương bảo vệ Tổ quốc hạng Ba, gia đình bị cáo có công cách mạng, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, HĐXX sẽ áp dụng điểm i, s, v khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, nhân thân tốt là người có thành tích xuất sắc trong chiến đấu, bản thân bị cáo có khả năng tự cải tạo và không gây ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5]**Về trách nhiệm dân sự**:

Tại phiên tòa hôm nay người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 52.396.600 đồng, bao gồm các khoản sau:

- Chi phí điều trị: Thu viện phí tại Bệnh viện Đà Nẵng theo hoán đơn bán hàng số 0152403 ngày 06/7/2018 là 599.584đ; chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa Tâm Trí Đà Nẵng theo biên lai thu số 28223 ngày 12/7/2018 là 1.986.028đ (ngày giường: 1.249.500đ, thuốc, dịch truyền: 1.213.158đ, xét nghiệm: 147.600đ; BN tự thanh toán: Khám bệnh 120.000đ, ngày giường 780.500đ, thuốc, dịch truyền 386.850đ, vật tư y tế 32.358đ, xét nghiệm: 291.400đ); phiếu thu viện phí ngày 03/8/2018 số biên lai 81791 là 1.512.566 đồng; phiếu thu viện phí ngày 17/7/2018 số biên lai 89377 là 46.644 đồng; khám chữa bệnh, vận chuyển ngày 24/6/2018 hóa đơn bán hàng số 0012341 là 160.048 đồng; Chi phí mua thuốc tại nhà thuốc Hiếu Khang: phiếu thu viện phí ngày 09/8/2018 số biên lai 81400 là 54.952 đồng; số biên lai 98 ngày 03/8/2018 là 145.754 đồng; số biên lai 17035197 ngày 09/8/2018 là 76.024 đồng.

- Chi phí mất thu nhập của ông Nguyễn Xuân M là 25 ngày x 400.000 đồng/ngày = 10.000.000 đồng.

- Chi phí người nhà nuôi bệnh nhân là 25 ngày x 300.000 đồng/ngày = 7.500.000 đồng.

- Bồi thường thiệt hại về sức khỏe 30.000.000 đồng.

HĐXX xét thấy, các chi phí điều trị tại Bệnh viện Đà Nẵng, Bệnh viện đa khoa Tâm Trí Đà Nẵng, mất thu nhập của ông Nguyễn Xuân M và người nhà nuôi bệnh nhân là các chi phí hợp lý cho việc điều trị thương tích, phục hồi sức khỏe và thu nhập thực tế bị mất của người bị hại và người chăm sóc người bị hại trong thời gian điều trị là 25 ngày nên HĐXX áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự, chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Xuân M về việc yêu cầu bị cáo Ngô Trường H bồi thường cho ông Nguyễn Xuân M số tiền 22.396.600 đồng, trong đó chi phí điều trị thương tích là 4.581.600 đồng, chi phí mất thu nhập của ông Nguyễn Xuân M 10.000.000 đồng và chi phí người nhà nuôi ông M là 7.500.000 đồng.

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe 30.000.000 đồng, ông M cho rằng đây là chi phí do ông mất lao động từ khi điều trị ở bệnh viện về đến nay ông không lao động được do còn bị đau đầu, HĐXX xét thấy, ông M không xuất trình được các chứng cứ gì chứng M về việc mất sức khỏe không có khả năng lao động từ lúc điều trị ở bệnh viện về đến nay do đó HĐXX không có cơ sở chấp nhận yêu cầu này của ông Nguyễn Xuân M.

Đối với việc ông Ngô Trường H tố cáo ông M có hành vi đập phá tài sản của gia đình ông và trong lúc tháo dỡ làm cho ông Ngô Trường Đ (con trai ông H) bị thương ở đùi trái, ông H yêu cầu ông M bồi thường số tiền 251.487.000đ. Qua quá trình điều tra thì thấy việc vợ chồng ông H tự ý xây dựng vật kiến trúc để buôn bán và trồng cây cối trên phần đất của ông M và ông M đã báo cáo chính quyền để được tự tháo dỡ. Trong quá trình tháo dỡ vật kiến trúc, cây cối có gây thiệt hại cho gia đình ông H, CQĐT xác định đây là tranh chấp dân sự không có dấu hiệu hình sự. Nếu các bên có tranh chấp thì khởi kiện bằng vụ án dân sự khác. Do đó HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với thương tích của anh Ngô Trường Đ, trong quá trình tố tụng anh Đ không yêu cầu giám định thương tích nên HĐXX không có cơ sở xem xét giải quyết.

[6]**Về vật chứng**: Đối với tang vật của vụ án là 01 cây túyp sắt dài 35,5cm, đường kính 2,7cm là tài sản của ông Ngô Trường H. Đây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

Vật chứng trên, hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2018.

Xét những đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tại phiên tòa hôm nay là có cơ sở, HĐXX chấp nhận.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 1.119.800 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s, v khoản 1, 2 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự .

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Trường H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Xử phạt: Ngô Trường H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng.

Giao bị cáo Ngô Trường H về Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. *Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ Điều 584, 585 và 590 Bộ luật dân sự, xử buộc Ngô Trường H có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Xuân M số tiền 22.396.600 đồng, trong đó chi phí điều trị thương tích là 4.581.600 đồng, chi phí mất thu nhập của ông Nguyễn Xuân M 10.000.000 đồng và chi phí người nhà nuôi ông M là 7.500.000 đồng.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 cây túyp sắt dài 35,5cm, đường kính 2,7cm.

Vật chứng trên, hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2018.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Ngô Trường H phải chịu là 1.119.800 đồng.

6. Về thời hạn kháng cáo: Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- CA huyện Hòa Vang;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Phương Thảo